

Bản án số: **31/2024/HS-ST**
Ngày: 29-02-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nhớ

Ông Trần Trung Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Trọng K; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14 tháng 4 năm 1985; Tại: thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Không; Số CMND: 225905955; Nơi cấp: Công an tỉnh Khánh Hoà; Nơi thường trú: 50/27/1C đường V, phường L, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà; Nơi ở hiện tại: Không có nơi cư trú ổn định. Con ông: Hoàng N1 (sinh năm: 1951) và bà: Lê Thị Kim E (chết). Gia đình bị cáo có 04 người con, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/11/2023, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1/ Bà **Nguyễn Thị Ngọc D**, sinh năm 2002; Địa chỉ: K87/35 đường S, quận T, thành phố Đà Nẵng. có mặt

2/ Bà **Trần Kỹ Khánh N**, sinh năm 2004; Địa chỉ: K58/4 đường H, quận T, thành phố Đà Nẵng. có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Võ Văn T1**, sinh năm 1985;
Địa chỉ: Tổ 23 phường N2, quận C, thành phố Đà Nẵng. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Trọng K từ Khánh Hoà ra Đà Nẵng sinh sống nhưng không có nghề nghiệp và chỗ ở ổn định, thường hay sinh hoạt ở Công viên 29/3 và không có tiền tiêu xài. Lúc 03 giờ 30 phút, ngày 13/11/2023, K đi từ công viên vào tầng 2, quán cà phê Z tại số 10 đường P, phường G, quận T, thành phố Đà Nẵng để ngủ. Đến khoảng 06 giờ 25 phút cùng ngày, K thức dậy đi ra thì thấy trên bàn gỗ chỗ gần hai người phụ nữ đang ngủ có để 02 (hai) chiếc điện thoại di động, gồm: 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone 12 Pro màu trắng của chị Nguyễn Thị Ngọc D và 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone 6S Plus màu hồng của chị Trần Kỳ Khánh N. K liền nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng lúc chị D và chị N đang ngủ, K đi đến lấy trộm 02 chiếc điện thoại trên cất vào túi quần rồi bỏ đi. Sau khi trộm cắp, K đem chiếc điện thoại Iphone 6S Plus trộm của chị N đến cửa hàng sửa chữa điện thoại “Quỳnh Giao Mobile” tại số 61 đường Đ, quận C, thành phố Đà Nẵng do anh Võ Văn T1 làm chủ để thuê mở khoá mật khẩu và chạy lại phần mềm điện thoại với giá 200.000 đồng. Còn chiếc điện thoại Iphone 12 Pro trộm của chị D thì K vẫn cất giấu trong người. Đến 09 giờ cùng ngày, chị D và chị N đến Công an phường G trình báo sự việc bị mất trộm điện thoại. Đến tối ngày 15/11/2023, thông qua định vị của chiếc điện thoại Iphone 12 Pro K đang cất giữ và dữ liệu camera thu thập được, Công an phường G xác định và bắt giữ K, tạm giữ trong người K 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro màu trắng.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 21/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Thanh Khê, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu trắng có giá trị là 11.100.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu hồng có giá trị là 1.400.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Hoàng Trọng K trộm cắp là: **12.500.000 đồng**.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 29 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Hoàng Trọng K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- **Về tội danh:** đề nghị HĐXX tuyên buộc bị cáo Hoàng Trọng K về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- **Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 9 tháng đến 15 tháng tù.

- **Về xử lý vật chứng:**

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu trắng; số Imei 356682112231480 thu giữ của Hoàng Trọng K. Đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Ngọc D; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu hồng; số Imei 353336076213504 thu giữ của anh Võ Văn T1. Đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Trần Kỳ Khánh N là phù hợp nên không đề cập giải quyết

+ 01 (một) đĩa CD bên trong chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Hoàng Trọng K bước vào trong phòng cuối cùng của dãy bên trái hành lang sau đó bỏ đi lúc 06 giờ 25 phút 49 giây đến 06 giờ 27 phút 30 giây ngày 13/11/2023 tại tầng 2 quán Z, được niêm phong lưu theo hồ sơ vụ án.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Ngày 08/01/2024, chị Nguyễn Thị Ngọc D và chị Trần Kỳ Khánh N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm và tại phiên tòa xin giảm nhẹ cho bị cáo Khôi.

- Về án phí: bị cáo Hoàng Trọng K chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Hoàng Trọng K nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Trọng K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và kết

quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 06 giờ 25 phút ngày 13/11/2023, tại tầng 2 quán cà phê Z ở số 10 đường P, phường G, quận T, thành phố Đà Nẵng, Hoàng Trọng K đã có hành vi trộm cắp 02 điện thoại di động, trong đó: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro màu trắng có giá trị 11.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Ngọc D và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S plus màu hồng có giá trị 1.400.000 đồng của chị Trần Kỳ Khánh N. Tổng giá trị tài sản Khôi trộm cắp là 12.500.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Trọng K đã phạm về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Hoàng Trọng K về tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Hoàng Trọng K là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe để tham gia lao động kiếm sống nhưng bị cáo lại lười lao động nên tìm sơ hở chiếm đoạt tài sản của người khác lấy tiền tiêu xài cho mục đích cá nhân. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội tại địa phương nên cần xét xử nghiêm minh để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và quyết định hình phạt:

Bản thân bị cáo Hoàng Trọng K không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, các bị hại đã nhận lại tài sản và xin giảm nhẹ cho bị cáo nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo.

Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu trắng; số Imei 356682112231480 thu giữ của Hoàng Trọng K. Đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Ngọc D; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu hồng; số Imei 353336076213504 thu giữ của anh Võ Văn T1. Đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Trần Kỳ Khánh N là phù hợp nên HĐXX không đề cập giải quyết

- Đối với 01 (một) đĩa CD bên trong chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Hoàng Trọng K bước vào trong phòng cuối cùng của dãy bên trái hành lang sau đó bỏ đi lúc 06 giờ 25 phút 49 giây đến 06 giờ 27 phút 30 giây ngày 13/11/2023 tại tầng 2 quán Z, được niêm phong là vật chứng của vụ án nên cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[6] Về phần dân sự: Chị Nguyễn Thị Ngọc D và chị Trần Kỳ Khánh N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm

[7] Các vấn đề khác: Đối với anh Võ Văn T1 có hành vi nhận mở khoá mật khẩu và chạy lại phần mềm điện thoại Iphone 6S plus cho Hoàng Trọng K nhưng anh T1 không biết nguồn gốc chiếc điện thoại do K trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý là có cơ sở. Tuy nhiên, anh T1 chưa đăng ký hộ kinh doanh đối với tiệm sửa chữa điện thoại của mình là vi phạm hành chính. Ngày 10/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê có công văn số 19 chuyển vụ việc này đến Công an quận Liên Chiểu giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Hoàng Trọng K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Theo những nhận định như trên Hội đồng xét xử chấp nhận luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Trọng K đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Trọng K **01** (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 25/11/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 01 (một) đĩa CD bên trong chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Hoàng Trọng K bước vào trong phòng cuối cùng của dãy bên trái hành lang sau đó bỏ đi lúc 06 giờ 25 phút 49 giây đến 06 giờ 27 phút 30 giây ngày 13/11/2023 tại tầng 2 quán Z, được niêm phong là vật chứng của vụ án nên cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Trọng K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về thời hạn kháng cáo: Bị cáo, các bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 29/02/2024; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- QCSĐT Công an quận Thanh Khê;
- CCTHADS quận Thanh Khê;
- TAND Tp Đà Nẵng;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuân